

QUYẾT ĐỊNH
Về việc Ban hành Quy trình chuyên môn khám, chữa bệnh
thuộc chuyên khoa YHCT

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH HÀ GIANG

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009;

Căn cứ Quyết định số 101/QĐ-BV, ngày 02/02/2018 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Giang về việc ban hành Quy chế làm việc;

Căn cứ Quyết định số 1316/QĐ-SYT, ngày 12/02/2014 của Giám đốc Sở Y tế Hà Giang về việc phê duyệt danh mục kỹ thuật trong khám chữa bệnh được thực hiện tại các bệnh viện tuyến tỉnh, huyện;

Căn cứ Quyết định số 1629/QĐ-BV, ngày 13/12/2017 của Giám đốc Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Giang về việc Ban hành và thực hiện áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của Bệnh viện;

Xét đề nghị của Trưởng phòng KHTH, trưởng khoa YHCT.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định quy trình kỹ thuật chuyên môn khám, chữa bệnh là tài liệu hướng dẫn về thực hành **Quy trình kỹ thuật Cấy chỉ** được áp dụng tại khoa YHCT-Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Giang.

Điều 2. Giao cho khoa YHCT và các khoa lâm sàng, các bộ phận có liên quan chịu trách nhiệm triển khai áp dụng quy trình chuyên môn trong cải tiến chất lượng chẩn đoán, điều trị, chăm sóc tại Bệnh viện.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Trưởng phòng KHTH, khoa YHCT các khoa lâm sàng và các bộ phận liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Ban Giám đốc;
- Sở Y tế Hà Giang;
- BHXH tỉnh Hà Giang;
- Website Bệnh viện;
- Lưu: VT, KHTH.

GIÁM ĐỐC



Bs CKII. Nguyễn Quốc Dũng

SỞ Y TẾ TỈNH HÀ GIANG
BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH HÀ GIANG



QUY TRÌNH KỸ THUẬT
ĐIỀU TRỊ BẰNG CÂY CHỈ

Mã số: YHCT-QTKT - 01
Lần ban hành: 01
Ngày ban hành: 24/9/2020

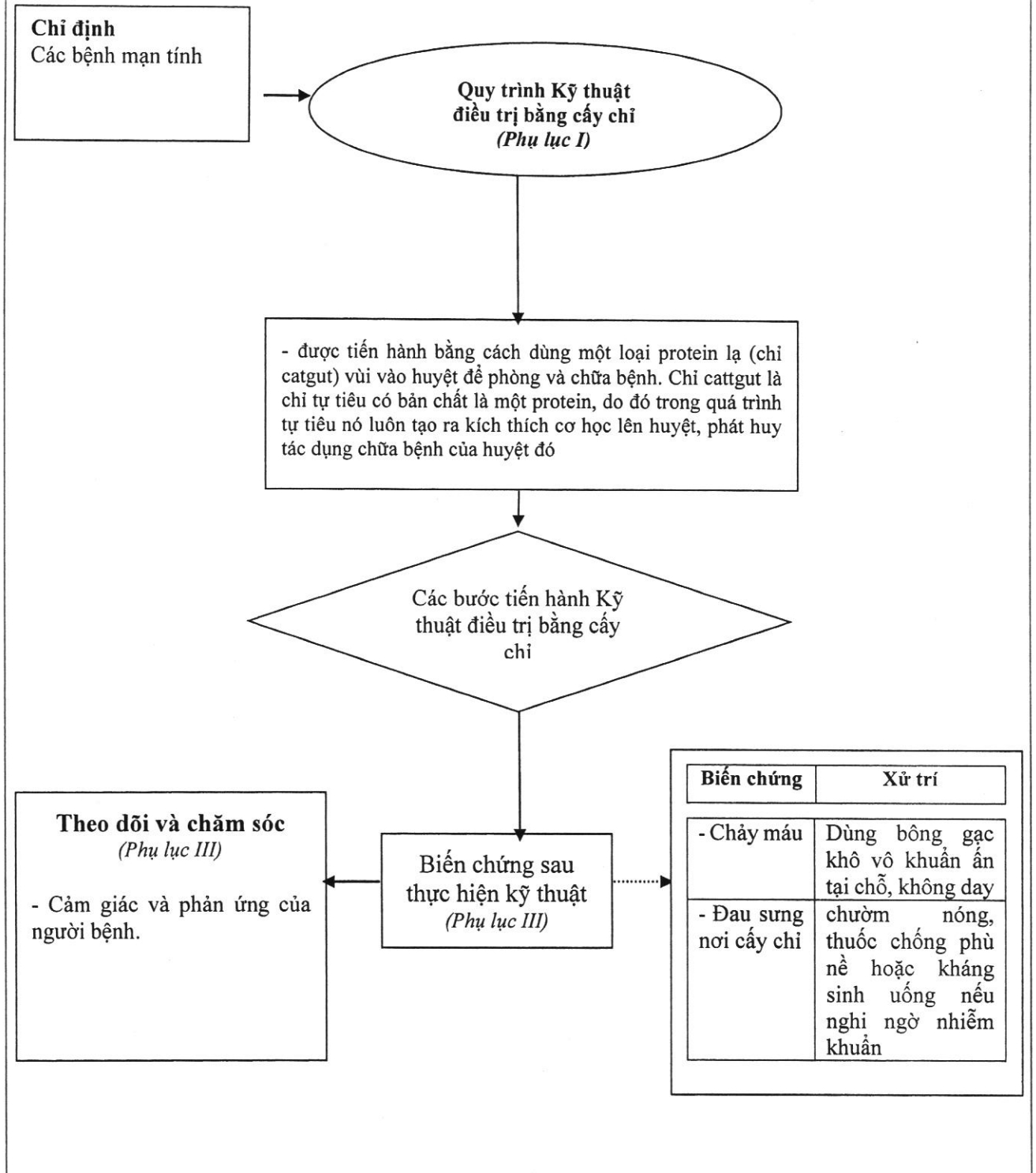
Trách nhiệm	Soạn thảo	Soát xét	Phê duyệt
Chức vụ	BSCKI	TP.KHTH	GIÁM ĐỐC
Chữ ký			  K/T GIÁM ĐỐC CHỖ GIÁM ĐỐC
Họ tên	Nguyễn Thị Duyên	Đỗ Văn Nghĩa	Bs CKII. Nguyễn Quốc Dũng

 QUY TRÌNH CHUYÊN MÔN KCB ĐIỀU TRỊ BẰNG CÂY CHỈ	Họ và tên BN:.....
	Ngày sinh:.....Giới:.....
	Địa chỉ:.....
	Số phòng:.....Số giường:.....
	Mã BN/ Số HSBA:.....

Lưu ý: Đánh dấu sự lựa chọn ("✓" : có, "X" : không) vào ô ☐. Khoanh tròn **O** nếu lựa chọn nội dung; ^ xem thêm chi tiết nội dung trong phụ lục x tương ứng.

ĐÁNH GIÁ TRƯỚC KHI VÀO QUY TRÌNH	
Tiêu chuẩn đưa vào	☐ các bệnh lý xương khớp mạn tính: thoái hóa cột sống ,đau vai gáy , đau lưng.... ☐ các bệnh lý thần kinh mạn tính : Di chứng tai biến mạch máu não, liệt dây thần kinh và đám rối ,đau thần kinh.... ☐ Các bệnh lý dị ứng mãn tính : mày đay, vẩy nến , hen phế quản , viêm phế quản, viêm xoang.... ☐ các bệnh lý giảm thính lực , giảm thị lực , khàn tiếng, thất ngôn, ... ☐ các bệnh lý đau đầu mạn tính: thiếu năng tuần hoàn não , rối loạn tiền đình... ☐ các bệnh đường tiêu hóa mạn tính : hội chứng dạ dày tá tràng, sa dạ dày , rối loạn tiêu hóa , táo bón, nấc ... ☐ các bệnh lý sinh dục – tiết niệu mạn tính: đái dầm , tiểu tiện không tự chủ, liệt dương , di tinh, sa tử cung , đau bụng kinh, hội chứng tiền mãn kinh... ☐ Mất ngủ mạn tính
Tiêu chuẩn loại ra	☐ cơ thể suy kiệt , sức đề kháng giảm , phụ nữ có thai ☐ da vùng huyết bị viêm nhiễm hoặc mắc bệnh ngoài da ☐ dị ứng chỉ Catgut
Tiền sử	☐ Tiền sử dị ứng
Ghi rõ:.....	

QUY TRÌNH CHẨN ĐOÁN VÀ XỬ TRÍ



NGUYÊN TẮC CHẨN ĐOÁN VÀ ĐIỀU TRỊ**Nguyên tắc chỉ định điều trị:**

- Các bệnh mạn tính

DIỄN TIẾN BỆNH VÀ XỬ TRÍ TRƯỚC THỰC HIỆN KỸ THUẬT

DẤU HIỆU		N1	N2	N3		Nn
Lâm sàng	TOÀN THÂN					
	Dấu hiệu sinh tồn	Huyết áp				
		Mạch				
		Nhiệt độ				
		Nhịp thở				
	- Chảy máu		☐	☐	☐	☐
	- đau sưng nơi cấy chỉ		☐	☐	☐	☐
Điều trị	Theo phác đồ điều trị					
Chăm sóc	Cấp 3					

DIỄN TIẾN BỆNH VÀ XỬ TRÍ TRONG KHI THỰC HIỆN KỸ THUẬT

DẤU HIỆU		Giờ	Giờ	Giờ	Giờ	Giờ
Lâm sàng	Dấu hiệu sinh tồn	Huyết áp				
		Mạch				
		Nhiệt độ				
		Nhịp thở				
	- chảy máu		☐	☐	☐	☐
	- đau sưng nơi cấy chỉ		☐	☐	☐	☐
Điều trị	2. Điều trị theo các phác đồ của phòng mổ khi xảy ra bệnh lý					
Chăm sóc	Cấp 1, 2 hay 3 tùy thuộc vào tình hình diễn biến của bệnh toàn thân phát sinh (nếu có)					

DIỄN TIẾN BỆNH VÀ XỬ TRÍ SAU THỰC HIỆN KỸ THUẬT

DẤU HIỆU		N1	N2	N3		Nn
Lâm sàng	Dấu hiệu sinh tồn	Huyết áp				
		Mạch				
		Nhiệt độ				
		Nhịp thở				
	- chảy máu		☐	☐	☐	☐
	- đau sưng nơi cấy chỉ		☐	☐	☐	☐
Điều trị	Theo phác đồ điều trị					
Chăm sóc	Cấp 3					

XUẤT VIỆN

Tiêu chuẩn xuất viện	☐ Người bệnh ổn định	
Tình trạng xuất viện	☐ Bệnh tình	☐ Kết thúc quy trình
	☐ Sinh niệu ổn	☐ Ra khỏi quy trình
	☐ Số ngày điều trị	
Hướng điều trị tiếp theo	☐ Chế độ vệ sinh, chăm sóc	☐ Chế độ dinh dưỡng
	☐ Chế độ tập luyện và thể dục	☐ Tái khám theo hẹn

QUẢN LÝ VÀ TƯ VẤN BỆNH NHÂN
☐ Hẹn tái khám: Ngày.....tháng.....năm.....; Phòng khám số:.....

6. PHỤ LỤC

PHỤ LỤC I
QUY TRÌNH KỸ THUẬT ĐIỀU TRỊ BẰNG CÂY CHỈ

1. **ĐẠI CƯƠNG:** Cây chỉ phương pháp châm cứu kết hợp cổ truyền và hiện đại, được tiến hành bằng cách dùng một loại protein lạ (chỉ catgut) vùi vào huyết để phòng và chữa bệnh. Chỉ cattgut là chỉ tự tiêu có bản chất là một protein, do đó trong quá trình tự tiêu nó luôn tạo ra kích thích cơ học lên huyết, phát huy tác dụng chữa bệnh của huyết đó.

2. **CHỈ ĐỊNH:** Các bệnh mạn tính

3. **CHỐNG CHỈ ĐỊNH**

- Cơ thể suy kiệt, sức đề kháng giảm, phụ nữ có thai.
- Da vùng huyết bị viêm nhiễm hoặc mắc bệnh ngoài da.
- Dị ứng với chỉ Catgut.

4. **CHUẨN BỊ:**

4.1. Người thực hiện: Bác sỹ, Y sỹ được đào tạo về chuyên ngành y học cổ truyền được cấp chứng chỉ hành nghề theo quy định của pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh.

4.2. Phương tiện:

- Panh, kéo, bông, cồn sát trùng, gạc vô trùng, cồn iốt, băng dính.
- Kim chọc ống sống cỡ G18, chỉ Catgut số 2/0 dùng cho người lớn. Kim, chỉ đảm bảo vô trùng.
- Kim chọc ống sống cỡ G20, chỉ Catgut số 3/0 dùng cho trẻ em; kim, chỉ đảm bảo vô trùng.

- Khay men, kẹp có máu, bông gạc băng dính

- Hộp thuốc chống choáng .

4.3. Người bệnh :

- Người bệnh được khám, làm hồ sơ bệnh án theo quy định.
- Người bệnh nằm tư thế thoải mái, chọn tư thế sao cho vùng huyết. cây chỉ được bộc lộ rõ nhất.

5. **CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH**

5.1. Thủ thuật :

- Rửa tay sạch, đi găng tay vô trùng.
- Cắt chỉ Catgut thành từng đoạn khoảng 1cm. Luồn chỉ vào nòng kim.
- Xác định chính xác huyết định cấy chỉ. Sát trùng vùng huyết
- Châm kim nhanh qua da và đẩy từ từ tới huyết.
- Đẩy nòng kim để chỉ nằm vào huyết, đặt gạc vô trùng lên huyết vừa cấy chỉ, ấn tay lên rồi rút kim ra, dán băng dính lên để giữ gạc. Chú ý nhiều huyết châm ở vùng mắt nên cần thận trọng khi làm thủ thuật tránh gây tổn thương nhãn cầu hoặc chảy máu.

5.3 Liệu trình điều trị :

- Mỗi lần cấy chỉ Catgut có tác dụng trong khoảng 7 – 10 ngày , sau thời gian người bệnh đến để điều trị liệu trình tiếp theo.

6. **THEO DÕI VÀ XỬ TRÍ TAI BIẾN**

6.1. Theo dõi : Toàn trạng Người bệnh trong thời gian mỗi lần làm thủ thuật

6.2. Xử Trí tai biến :

- Chảy máu: Dùng bông gạc khô vô khuẩn ấn tại chỗ, không day
- Đau sưng nơi cấy chỉ: chườm nóng, thuốc chống phù nề hoặc kháng sinh uống nếu nghi ngờ nhiễm khuẩn

PHỤ LỤC II

QUY TRÌNH KỸ THUẬT ĐIỀU TRỊ BẰNG CÂY CHỈ

- Rửa tay sạch, đi găng tay vô trùng.
- Cắt chỉ Catgut thành từng đoạn khoảng 1cm. Luồn chỉ vào nòng kim.
- Xác định chính xác huyết định cây chỉ. Sát trùng vùng huyết
- Châm kim nhanh qua da và đẩy từ từ tới huyết.
- Đẩy nòng kim để chỉ nằm vào huyết, đặt gạc vô trùng lên huyết vừa cấy chỉ, ấn tay lên rồi rút kim ra, dán băng dính lên để giữ gạc. Chú ý nhiều huyết châm ở vùng mắt nên cần thận trọng khi làm thủ thuật tránh gây tổn thương nhãn cầu hoặc chảy máu.

PHỤ LỤC III

THEO DÕI – TAI BIẾN VÀ BIẾN CHỨNG

THEO DÕI+

Toàn trạng Người bệnh trong thời gian mỗi lần làm thủ thuật

TAI BIẾN VÀ XỬ TRÍ

- Chảy máu: Dùng bông gạc khô vô khuẩn ấn tại chỗ, không day
- Đau sưng nơi cấy chỉ: chườm nóng, thuốc chống phù nề hoặc kháng sinh uống nếu nghi ngờ nhiễm khuẩn

GIẤY